TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CP
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGH VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do Hạnh Phúc

Bản án số: 20/2019/HSST
Ngày: 07/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGH VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CP, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc M
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Giữ;
Ông Nguyễn Ngọc Bờ.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Ngô Thái Trân – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm T Khanh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

Võ Hiếu Quân Ph, sinh năm 1977, tại xã Vĩnh T, phành phố CĐ, tỉnh An Giang. Nơi cư trú khóm Châu Long 7, phường CP B, thành phố CĐ, tỉnh An Giang; nghề nghiệp lái xe; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Hiếu H1, sinh năm 1945 và bà D Thị H2, sinh năm 1952; có vợ Lê Thị Y L và 02 con lớn nhất sinh năm 2011 nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Nguyễn Thị Ngọc H3, sinh năm 2000. Trú tại ấp PH B, xã PT A, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp. (Đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Lâm Trùng D, sinh năm 1994. Trú tại ấp ÔT, xã AV, huyện NH, tỉnh Cà Mau. (Vắng mặt).

Bà Nguyễn Thị Kim B, sinh năm 1968. Do ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1993 đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 18/02/2019). Bà B, ông D cùng trú tại ấp Phú Hòa B, xã PT A, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp. (Vắng mặt).

- *Bị đơn dân sự:* Công ty TNHH Huệ Ngh. Địa chỉ số 09, ấp Bình Th, xã Bình M, huyện CP, tỉnh An Giang. Đại diện theo ủy quyền của công ty Huệ Ngh là ông Đào Văn Nh, sinh năm 1944. Trú tại ấp M P, xã M Đ huyện CP, tỉnh An Giang. (Có mặt).

Người làm chứng: Ông Trần Anh T, sinh năm 1990. Trú tại ấp VC, phường VN, thành phố CĐ, tỉnh An Giang. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 07/02/2019, Võ Hiếu Quân Ph điều khiển xe ô tô khách biển số 51B - 262.54 trên Quốc lộ 91, hướng LX- CĐ; khi đến khu vực ấp BT, xã Bình M, huyện CP, Ph điều khiển xe vượt xe mô tô biển số 69L1 - 137.82 do Lâm Trùng D điều khiển chở vợ tên Nguyễn Thị Ngọc H3 và con tên Lâm Tuấn Kh ngồi sau, chạy cùng chiều phía trước, không đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm vào xe mô tô biển số 69L1 - 137.82, làm H3 tử vong.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi và biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 07/02/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CP ghi nhận phù hợp với nội dung vụ án.

Căn cứ biên bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 20/2019/TT ngày 07/02/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang kết luận: nguyên nhân chết của Nguyễn Thị Ngọc H3 là do sốc đa chấn thương, mất máu cấp do vỡ khung chậu, vỡ gan, tràn máu màng phổi.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSCP ngày 24/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CP đã truy tố Võ Hiếu Quân Ph ra trước Tòa án nhân dân huyện CP để xét xử về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CP thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát đã đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Võ Hiếu Quân Ph từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội *"*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"*. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

- Hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX không áp dụng đối với bị cáo.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 BLTTHS, đề nghị HĐXX: Tuyên trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng E.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Hiếu Quân Ph khai nhận tội hành vi phạm tội: Bị cáo là nhân viên lái xe của công ty Huệ Ngh. Ngày 07/02/2019 bị cáo điều khiển xe ô tô khách loại 45 chỗ biển số 51B – 262.54 chạy từ Bình D về thành phố CĐ, trên đường đi đến khu vực ấp Bình Trung, xã Bình M, huyện CP thì gây tại nạn làm Nguyễn Thị Ngọc H3 chết, nội dung vụ việc tai nạn đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã quy kết.

Sau khi chị H3 chết, bị cáo và công ty Huệ Ngh đã thỏa thuận bồi thường xong cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 140.000.000đ (một trăm bốn mươi triệu đồng), trong đó tiền của bị cáo là 40.000.000đ, của công ty Huệ Ngh là 100.000.000đ vã đã được đại diện hợp pháp của bị hại xin bãi nại miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của bị hại Lâm Trùng D, đại diện theo ủy quyền của bị hại Nguyễn Văn D trình bày: Sau vụ việc xảy ra làm chị H3 chết, bị cáo và đại diện công ty Huệ Ngh đã thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình bị hại số tiền 140.000.000đ và đã nhận lại xe mô tô biển số 69L1 – 137.82 cùng các giấy tờ có liên quan, không yêu cầu bồi thường thêm, nên xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Theo tài liệu và lời khai của ông Đào Văn Nhựt đại diện theo ủy quyền công ty Huệ Ngh trình bày: Bị cáo Ph là lái xe của công ty, sau vụ tai nạn, phía công ty Huệ Ngh đã bồi thường cho gia đình bị hại 100.000.000đ và bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại 40.000.000đ. Hiện công ty đã nhận lại xe ô tô biển số 51B – 262.54 và sửa chửa, công ty không yêu cầu bị cáo Ph bồi thường hay trả lại tiền bồi thường cho công ty. Về phần bảo hiểm công ty cũng không có yêu cầu.

Lời khai của người làm chứng Trần Anh T phù hợp với nội dung vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CP, tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[1.2] Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại và đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại và những người làm chứng vắng mặt. Nhưng lời khai của họ đã có trong hồ sơ vụ án, lời khai này đã được công bố tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến phản bác và cũng không yêu cầu triệu tập họ đến phiên tòa. Xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về trách nhiệm hình sự:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại, của bị đơn dân sự và của người làm chứng, phù hợp với nội dung cáo trạng và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Đồng thời còn phù hợp với tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án như: biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi và biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 07/02/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CP, biên bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 20/2019/TT ngày 07/02/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang.

Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với các chứng cứ vừa nêu trên và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 07/02/2019 bị cáo điều khiển xe ô tô khách loại 45 chỗ biển số 51B – 262.54 chạy từ Bình D về thành phố CĐ, trên đường đi đến khu vực ấp Bình Trung, xã Bình M, huyện CP, do xử ly tình huống kém, tránh vượt không đảm bảo an toàn nên đã đụng vào xe mô tô biển số 69L1 – 137.82 gây tại nạn nghiêm trọng làm Nguyễn Thị Ngọc H3 chết là lỗi thuộc về bị cáo.

Xác định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện CP là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật hình sự. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội đã gây ra.

[2.2] Về nhân thân, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Võ Hiếu Quân Ph là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đã học luật giao thông đường bộ, bị cáo nhận thức được khi điều khiển xe phải chấp hành đúng các quy tắc an toàn về giao thông đường bộ nhằm đảm bảo an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Luật giao thông đường bộ quy định người lái xe phải tuân thủ quy định về tốc độ xe trên đường và giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền phía trước xe của mình; xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải. Nhưng bị cáo đã không chấp hành đúng các quy tắc nêu trên, bị cáo đã lái xe không giữ được khoản cách an toàn đối với xe cùng chiều phía trước nên gây hậu quả nghiêm trọng.

Mặc dù trong giai đoạn điều tra, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại và những người này có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Theo quy định tại khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự thì trường hợp của bị cáo có thể được miễn trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, xét hành vi của bị cáo đã gây hậu quả làm chết một người, gây mất mát đau thương cho gia đình bị hại, gây tâm lý hoang mang cho người tham gia giao thông. Đồng thời, Đảng và nhà nước ta cũng có nhiều chủ trương, biện pháp để tuyên truyền, giáo dục nhằm hạn chế các vụ tai nạn giao thông trên địa bàn. Do đó, cần áp dụng một hình phạt tù đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo đã thực hiện để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như: bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và thành khẩn khai

báo hành vi phạm tội của mình, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo thuộc thành phần lao động, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; phạm tội lần đầu; bà nội và cha của bị cáo là người có công với cách mạng, được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng và tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Đồng thời, xét nếu không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến an ninh trật tự. Dó đó, cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách bằng 02 lần mức hình phạt tù, được tính từ ngày tuyên án.

Bị cáo thuộc thành phần lao động có thu nhập thấp, hiện chỉ có nghề lái xe, không có nghề nghiệp nào khác ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn điều tra, bị cáo và đại diện công ty Huệ Ngh đã bồi thường xong cho đại diện hợp pháp của bị hại. Nay không ai có yêu cầu khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Công ty Huệ Ngh không có yêu cầu nên không xem xét trách nhiệm hoàn trả của bị cáo đối với số tiền công ty Huệ Ngh đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại, cũng như trách nhiệm của đơn vị bảo hiểm với công ty Huệ Ngh trong vụ án này. Nếu sau này có tranh chấp thì có quyền khởi kiện trong vụ án dân sự khác.

[4] Về xử lý vật chứng:

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Điều tra Công an huyện CP đã trả lại cho ông Lâm Trùng D 01 xe mô tô biển số kiểm soát 69L1 – 137.82; trả lại công ty Huệ Ngh 01 xe ô tô biển số kiểm soát 51B – 262.54 và các giấy tờ có liên quan. Xét, việc giao trả tài sản được thực hiện theo thủ tục quy định, không ai có yêu cầu khác nên không xem xét.

Đối với giấy phép lái xe ô tô hạng E số 8900078001869 mang tên Võ Hiếu Quân Ph. Xét, do không áp dụng hình phạt bổ sung nên trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẻ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 46; Điều 48; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Võ Hiếu Quân Ph phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt: Bị cáo Võ Hiếu Quân Ph 01 (một) năm tù, cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm được tính từ ngày 07/8/2019.

Giao bị cáo Võ Hiếu Quân Ph cho Ủy ban nhân dân phường CP B, thành phố CĐ, tỉnh An Giang để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trả lại cho bị cáo Võ Hiếu Quân Ph 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng E số 8900078001869 mang tên Võ Hiếu Quân Ph.

(Hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP, tỉnh An Giang đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/8/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện CP và Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP).

Buộc bị cáo Võ Hiếu Quân Ph phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng;
- Viện KSND HCP;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Nhà Tạm giữ;
- Thi hành án DS HCP;
- Bộ phận THA Tòa án;
- Sở TP;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngọc M